

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 6564/BTNMT-PC

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2021

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến
sau Kỳ họp thứ 1, Quốc hội khóa XV

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI Q. NAM	
Số:.....107.....	Ngày: 01/11/2021

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Số: 145	Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận được ý kiến của cử tri tỉnh Quảng
Ngày: 23/11/2021	Nam do Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công
Chuyển:.....văn số 277/BDN ngày 30/8/2021 với nội dung:	

Hiện nay, việc giải quyết các hồ sơ đất đai tại cấp huyện đều do các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiếp nhận ban đầu, thẩm định trước khi chuyển cho Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy chứng nhận nhưng Ủy ban nhân dân cấp huyện lại không có thẩm quyền quản lý trực tiếp mà chỉ thực hiện công tác phối hợp giải quyết hồ sơ theo cơ chế liên thông (các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai do Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý); do đó, các địa phương gặp khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành khi giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, đặc biệt là việc xử lý trách nhiệm do để hồ sơ trễ hẹn hoặc giải quyết đơn, thư khiếu nại trong lĩnh vực đất đai. Đề nghị thay đổi cơ chế quản lý đối với các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai theo hướng giao về Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

Vấn đề cử tri nêu, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

Hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai thành lập và hoạt động theo mô hình một cấp, trong đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai đã thể hiện rõ hơn tính chuyên nghiệp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận với bộ máy tổ chức được sắp xếp theo các nhóm chuyên môn và theo từng vị trí công việc chuyên sâu; quy trình giải quyết công việc được thực hiện thống nhất, nhiều nơi đã thực hiện gắn với hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai đã xây dựng; hoạt động đăng ký đất đai có sự quản lý, điều hành tập trung, thống nhất, bảo đảm việc triển khai thực hiện đăng ký, cấp Giấy chứng nhận của địa phương theo đúng kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm, theo nhiệm vụ chính trị của địa phương; đội ngũ cán bộ trong hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai được điều động, sử dụng linh hoạt giữa các địa bàn để hỗ trợ hoàn thành nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn cán bộ hiện có.

Việc thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận thực hiện ngày càng thuận lợi hơn cho người dân do cơ quan đăng ký được tổ chức lại ngày càng

chuyên nghiệp; việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được đẩy mạnh đã tạo nhiều cơ hội hơn cho người dân lựa chọn nơi đăng ký, tạo sự cạnh tranh giữa các cơ quan đăng ký, góp phần giảm bớt tình trạng nhếch nhác trong giải quyết thủ tục hiện nay. Số hồ sơ lưu đã giảm (trước đây 03 bộ hồ sơ thì hiện nay là 01 bộ hồ sơ) do các địa phương đã thực hiện thủ tục liên thông đăng ký đất đai với cơ quan thuế và kho bạc trong việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất. Chất lượng thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận được nâng cao, bảo đảm sự thống nhất trong toàn tỉnh, thành phố do Văn phòng đăng ký đất đai thường xuyên kiểm tra, quản lý hướng dẫn các chi nhánh thực hiện nhiệm vụ, thời gian thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận bảo đảm đúng quy định; thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận giảm thời gian thực hiện từ 05 - 25 ngày so với trước đây; giảm 21 thủ tục hành chính (từ 62 thủ tục xuống còn 41 thủ tục).

Các Văn phòng đăng ký đất đai đã có điều kiện hơn về lực lượng chuyên môn, chủ động hơn về thẩm quyền và quan tâm, chăm lo nhiều hơn cho việc xây dựng, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính của địa phương, nhất là việc xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính; đồng thời tăng cường kiểm tra, chỉ đạo việc cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính ở các cấp huyện, xã để đảm bảo sự thống nhất của hồ sơ địa chính theo quy định. Hồ sơ được chuẩn hoá, lưu trữ, xây dựng thành cơ sở dữ liệu nên đã đảm bảo thuận lợi trong quá trình thẩm định khi người sử dụng thực hiện các quyền.

Việc thành lập và hoạt động Văn phòng đăng ký đất đai phù hợp xu hướng theo ngành dọc của các nước tiên tiến, giúp đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa ngành quản lý đất đai, thúc đẩy thực hiện cải cách hành chính, phát triển chính quyền điện tử, tiến tới Chính phủ điện tử. Đến nay 100% các Văn phòng đăng ký đất đai đều ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động. Vì vậy, không nên thay đổi cơ chế quản lý đối với các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai theo hướng giao về Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

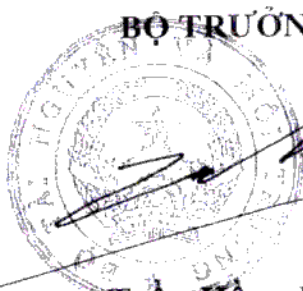
Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường về vấn đề mà cử tri tỉnh Quảng Nam quan tâm. Bộ Tài nguyên và Môi trường xin gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội để trả lời cử tri trong quá trình tiếp xúc cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện-UBTVQH (để báo cáo);
- Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam;
- Lưu VT, PC, DT. 8.

h m

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 49 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

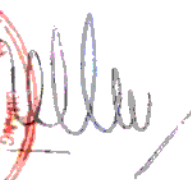
Quảng Nam, ngày 19 tháng 11 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG




Lê Nho Tuấn

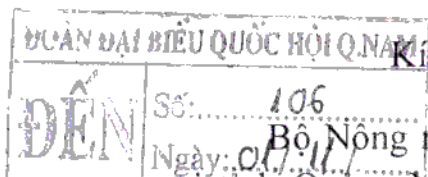
**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~6965~~ /BNN-BVTV

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau Kỳ họp thứ 1, Quốc hội khóa XV



Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, do Văn phòng Chính phủ chuyển đến theo công văn số 6230/VP-CP-QHĐP ngày 07 tháng 9 năm 2021, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 27)

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng tăng cường công tác kiểm tra, xử lý việc kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng trên thị trường hiện nay để người dân yên tâm sử dụng phục vụ sản xuất.

Bộ Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:

Trong thời gian qua, công tác quản lý vật tư nông nghiệp nói chung, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật nói riêng luôn được Chính phủ quan tâm chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương và các lực lượng chức năng thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt. Để tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác quản lý vật tư nông nghiệp, ngày 24/4/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 15/CT-TTg về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp.

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ban hành Kế hoạch số 1239/KH-BCĐ389 ngày 13/12/2017 về tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo chuyển mạnh từ thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch sang thanh tra, kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm và xử lý theo quy định pháp luật; phối hợp chặt chẽ cơ quan công an điều tra, triệt phá các đường dây nhập lậu, các cơ sở sản xuất, buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, ngoài danh mục, kém chất lượng.

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan công an, quản lý thị trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, cơ quan chức năng ở địa phương đã và đang phối hợp, triển khai đồng bộ, quyết liệt công tác thanh kiểm tra, điều tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, lưu thông, sử dụng vật tư nông nghiệp nói chung, đặc biệt là phân bón và thuốc bảo vệ thực vật; triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; ngăn chặn tình trạng sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, nhái, kém

chất lượng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, vi phạm sở hữu trí tuệ lưu thông trên thị trường. Đối với các trường hợp vi phạm có dấu hiệu hình sự, chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra giải quyết theo quy định tại Bộ luật Hình sự; tích cực triển khai các chương trình phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương về truyền thông, giáo dục và giám sát thực thi pháp luật về quản lý chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

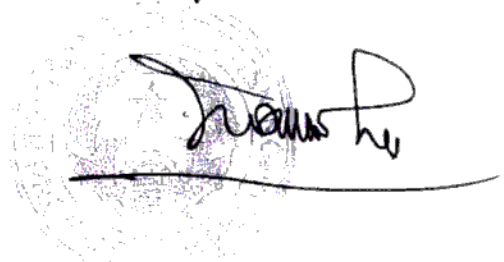
Công tác thanh tra, kiểm tra là hoạt động thường xuyên, liên tục và cần có sự vào cuộc quyết liệt của cả cơ quan chức năng ở Trung ương và địa phương. Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật đã quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật theo thẩm quyền. Vì vậy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, xử lý việc kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng trên địa bàn; phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ/giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với kiến nghị cử tri tỉnh Quảng Nam; trân trọng cảm ơn cử tri tỉnh Quảng Nam đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHDP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, BVTV.

BỘ TRƯỞNG



Lê Minh Hoan

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 50 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 19 tháng 11 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Nho Tuấn

Số: 6 7 9 5 /BCT-KH

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi
tới sau Kỳ họp thứ 1, Quốc hội
khóa XV

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam ✓

Bộ Công Thương nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Văn phòng Chính phủ chuyển đến theo Văn bản số 6230/VPCP-QHDP ngày 07 tháng 9 năm 2021, nội dung kiến nghị như sau:

“Đề nghị Chính phủ cần có giải pháp điều chỉnh cách tính giá điện lũy tiến theo 6 bậc như hiện nay đồng thời có chính sách giảm giá điện sinh hoạt, điện sản xuất cho người dân và doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19”.

Bộ Công Thương xin trả lời như sau:

Trong năm 2020, thực hiện chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và tiếp thu ý kiến của các đại biểu Quốc hội, ý kiến của cử tri các tỉnh/thành phố trên cả nước liên quan đến việc nghiên cứu, cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sinh hoạt, Bộ Công Thương đã nghiên cứu các phương án cải tiến biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng sinh hoạt và gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan thuộc Quốc hội; các Bộ, ngành, tổ chức; Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về dự thảo Quyết định và các phương án sửa đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sinh hoạt.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và đánh giá ảnh hưởng của dịch COVID-19 đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, Bộ Công Thương đã có Văn bản số 88/BC-BCT ngày 02/10/2020 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07/4/2014 quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Ngày 22/10/2020, Văn phòng Chính phủ đã có Công văn số 8807/VPCP-KTTH thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu sửa đổi Quyết định để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tại thời điểm phù hợp trong năm 2021 khi dịch COVID-19 đã được kiểm soát và nền kinh tế phục hồi.

Hiện nay, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và đơn vị tư vấn đã nghiên cứu, cập nhật số liệu, hoàn thiện các phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, trong đó có nội dung đánh giá việc thực hiện biểu giá bán lẻ điện cho sinh hoạt và các phương án đề xuất phù hợp với thực tế sử dụng điện của các hộ sử dụng điện. Căn cứ vào tình hình kiểm soát dịch COVID-19 và tình hình kinh tế năm 2021, Bộ Công Thương sẽ chỉ đạo EVN và đơn vị tư vấn hoàn thiện các

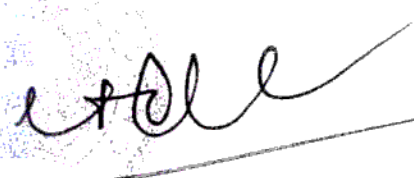
phương án, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan có liên quan trước khi báo cáo Chính phủ xem xét quyết định.

Trên đây là trả lời của Bộ Công Thương đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam. Trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri. /*nlh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Tổng thư ký Quốc hội;
- Ban Dân nguyện;
- Bộ trưởng, chủ nhiệm VPCP;
- Lãnh đạo Bộ;
- ĐTDL;
- Lưu: VT, KHMth(2b).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Diên

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM
Số: 51 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 19 tháng 11 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



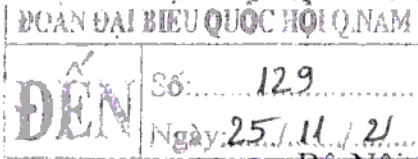
Lê Nho Tuấn

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 5834/BNV-CCVC

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
trước Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2021



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Nội vụ nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021 như sau: "Kiến nghị xem xét trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức theo hướng quy định công chức 04 cấp (bỏ công chức cấp xã và chuyển thành công chức) nhằm bảo đảm công bằng quyền lợi cán bộ, công chức; tạo thuận lợi cho công tác điều động, luân chuyển, biệt phái và sắp xếp cán bộ, công chức giữa các cấp". (Câu số 20)

Bộ Nội vụ xin trả lời như sau:

Theo quy định của Luật Cán bộ, công chức thì cán bộ, công chức cấp xã và cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên đều thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật, nhưng được quy định tại các chương khác nhau và áp dụng quy định của Chính phủ tại các văn bản khác nhau. Tuy nhiên, các quy định về chế độ tuyển dụng, sử dụng, tiêu chuẩn, điều kiện, chế độ chính sách đối với 2 nhóm đối tượng này ngày càng có nhiều sự tương đồng, không quá khác biệt. Theo đó, cơ chế tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP¹ về cơ bản tương tự như các quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP² về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức cấp huyện trở lên ... Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức cấp xã cũng đã được nâng lên tương ứng với tiêu chuẩn của công chức từ cấp huyện trở lên³. Đồng thời, Nghị định số

¹ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, tổ dân phố.

Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP quy định: "Cán bộ, công chức cấp xã đã được xếp lương theo chức vụ hoặc xếp lương theo một trong các ngạch công chức hành chính quy định tại điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định này, nếu sau đó có thay đổi về trình độ đào tạo phù hợp với chức danh đảm nhiệm do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về quản lý hoặc sử dụng cán bộ, công chức đồng ý cho đi đào tạo thì kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp được xếp lương theo trình độ đào tạo. Đối với cán bộ, công chức cấp xã đã đi học mà không được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi học, có bằng cấp đào tạo phù hợp với chức danh đảm nhiệm thì được xếp lương theo trình độ đào tạo mới kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành."

² Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

³ Điểm c khoản 1 Điều 1 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định: "Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học

34/2019/NĐ-CP cũng đã quy định cán bộ, công chức cấp xã được xếp lương theo trình độ đào tạo phù hợp với vị trí đảm nhiệm, bảo đảm thực hiện chế độ, chính sách về tiền lương như đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện trở lên. Hiện nay, sự khác biệt cơ bản giữa cán bộ, công chức cấp xã với cán bộ công chức cấp huyện trở lên xuất phát từ quy định của Luật Cán bộ, công chức, theo đó đối với cán bộ, công chức cấp huyện trở lên được bổ nhiệm vào ngạch và nằm trong tổng biên chế hành chính; cán bộ, công chức cấp xã được bổ nhiệm vào các chức vụ, chức danh theo vị trí việc làm và không được bổ nhiệm vào ngạch. Tuy nhiên, cùng với lộ trình đổi mới tiền lương thì hệ thống thang, bảng lương cũng đang được xây dựng trên cơ sở vị trí việc làm, áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống chính trị.

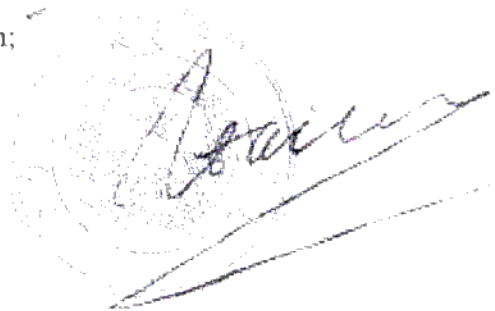
Đề tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức từ cấp cơ sở đến Trung ương tiến tới quy định thống nhất về chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, điều kiện và việc quản lý, sử dụng cán bộ, công chức trong toàn hệ thống chính trị, Bộ Nội vụ ghi nhận nội dung kiến nghị nêu trên để nghiên cứu, tổng kết và đánh giá tác động đầy đủ, báo cáo cấp có thẩm quyền khi sửa đổi toàn diện Luật Cán bộ, công chức trong thời gian tới.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng, TT Trương Hải Long;
- Phòng THTK, Văn phòng Bộ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, CCVC.



Phạm Thị Thanh Trà

trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ trung cấp trở lên đối với công chức làm việc tại các xã: miền núi, vùng cao, biên giới, hải đảo, xã đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.”.

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 54 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

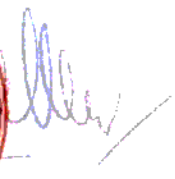
Quảng Nam, ngày 02 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị DBQH tỉnh;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

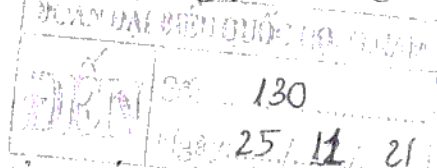



Lê Nho Tuấn

Số: 8110/BKHĐT-TH

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi
sau kỳ họp thứ nhất, Quốc hội
khoá XV

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2021



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại văn bản số 6884/VPCP-QHĐP ngày 25/9/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam gửi Thủ tướng Chính phủ sau kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá XV. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trả lời như sau:

Nội dung kiến nghị (số 11 tại văn bản số 6884/VPCP-QHĐP): Để triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, ngoài đầu tư hỗ trợ trực tiếp cho người nghèo, cử tri đề nghị Chính phủ cần quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng giao thông; trong đó, quan tâm đầu tư phát triển hệ thống đường lâm sinh ở khu vực miền núi để người dân có điều kiện thuận lợi trong sản xuất, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

Trả lời:

Quốc hội đã ban hành các Nghị Quyết số 120/2020/QH14, 24/2021/QH15 và 25/2021/QH15 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Hội đồng thẩm định Nhà nước đang thực hiện việc thẩm định Hồ sơ trình Báo cáo nghiên cứu khả thi CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, các chủ chương trình (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban Dân tộc) đang hoàn thiện dự thảo Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn từng chương trình.

Trong nội dung 3 CTMTQG nêu trên có các dự án về phát triển cơ sở hạ tầng tại địa bàn các thôn, bản, xã đặc biệt khó khăn, huyện nghèo. Việc xác định danh mục dự án cụ thể do địa phương tự lựa chọn và quyết định. Do đó, đề nghị

địa phương quan tâm chỉ đạo để triển khai các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 hiệu quả phù hợp với đặc điểm tình hình trên địa bàn và nhu cầu của người dân góp phần hỗ trợ giảm nghèo bền vững.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Ban Dân nguyện;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT: Lãnh đạo Bộ, các Vụ: LĐVX, KTĐPLT;
- Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, Vụ THKTQD.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM
Số: 52 /SY-DDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH
Quảng Nam, ngày 02 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

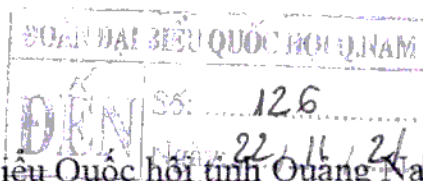


Lê Nho Tuấn

Số ~~11182~~ /BGTVT-KCHT

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2021

V/v giải quyết kiến nghị cử tri tỉnh
Quảng Nam tại Kỳ họp thứ 2, Quốc
hội khóa XV.



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Giao thông vận tải nhận được Văn bản số 96/ĐBBQH-VP ngày 15/10/2021 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam đề nghị trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam. Nội dung kiến nghị như sau:

Đề nghị Bộ GTVT xem xét có giải pháp phân luồng cho các phương tiện vận tải có hành trình ngang qua địa bàn tỉnh Quảng Nam (không vào nội tỉnh) lưu thông trên tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi và chỉ cho các xe nêu trên có đơn hàng vào tỉnh Quảng Nam để giao, nhận hàng hóa nhằm đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến QL.1, đường Võ Chí Công.

Bộ GTVT trân trọng cảm ơn cử tri và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam đã quan tâm, góp ý đối với công tác quản lý, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam nhằm giúp công tác quản lý nhà nước của Bộ ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và người dân.

Về vấn đề này, Bộ GTVT đã giao Tổng cục ĐBVN chủ trì, làm việc với các cơ quan chức năng của địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, xem xét giải quyết kiến nghị của cử tri. Trên cơ sở báo cáo của Tổng cục ĐBVN tại Văn bản số 8100/TCĐBVN-ATGT ngày 04/11/2021 và của Cục Quản lý đường bộ III tại Văn bản số 2135/CQLĐBIII-ATGT ngày 03/11/2021, Bộ GTVT thông tin, báo cáo với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri như sau:

1. Hiện trạng lưu thông và tình hình an toàn giao thông trên QL.1 qua địa bàn tỉnh Quảng Nam:

a) Các phương tiện lưu thông trên tuyến đường bộ Bắc - Nam qua địa bàn tỉnh Quảng Nam hiện có một số lựa chọn sau:

- Các phương tiện lưu thông hoàn toàn theo đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi từ đầu tuyến (Km0+000, giao với QL.14B thuộc địa phận thị trấn Túy Loan, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng) đến cuối tuyến (Km131+500 giao với đường vành đai quy hoạch của thành phố Quảng Ngãi, đi ra đường nối với QL.1).

- Các phương tiện có thể kết hợp đi từng đoạn tuyến cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, sau đó đi ra QL.1 hoặc ngược lại tại các nút giao liên thông của cao tốc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam: Nút giao Mỹ Sơn (Km13+310); Nút giao Hà Lam (Km40+880); Nút giao Tam Kỳ (Km64+460); Nút giao Chu Lai (Km82+990).

- Các phương tiện hoàn toàn lưu thông theo QL.1 qua địa bàn tỉnh Quảng Nam (lý trình từ Km942 – Km1027)

Trong quá trình lưu thông trên QL.1, các phương tiện có thể lựa chọn đi qua các đoạn tuyến tránh: Tuyến tránh Vĩnh Điện từ Km947+00-Km955+178, tuyến cầu Bà Rén mới từ Km956+870-Km958+700, tuyến cầu Hương An mới từ Km964+257-Km965+035, tuyến tránh TP Tam Kỳ từ Km990+300 - Km996+1950.

b) Hiện trạng QL.1 và đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi qua địa bàn TP. Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam:

- Quốc lộ 1, đoạn qua địa bàn TP. Đà Nẵng (Km904+800 – Km942) và tỉnh Quảng Nam (lý trình từ Km942 – Km1027) gồm các đoạn tuyến:

+ QL.1 đoạn Km904+800 – Km933+082 từ đèo Hải Vân qua thành phố Đà Nẵng, qua cầu vượt Ngã Ba Huế (Km927) theo Quốc lộ 1 đến Km933+082 (hướng qua hầm đường bộ Hải Vân theo đường Nam Hầm Hải Vân – Túy Loan đến cầu vượt Hòa Cầm ra Quốc lộ 1 tại Km933+082).

+ Đoạn Km933+082 – Km947 có bề rộng nền đường $B_m=20,5m$ gồm 04 làn xe rộng 14m, 02 làn hỗn hợp rộng 4,0m, dải phân cách giữa và dải an toàn rộng 1,5m, lề đất hai bên rộng 1,0m, được đầu tư xây dựng theo phương thức BOT.

+ Đoạn Km947 – Km987 (đoạn ngoài đô thị) có bề rộng nền đường $B_m=16,5m$ gồm 04 làn xe rộng 14m (không có làn xe thô sơ), dải phân cách giữa và dải an toàn rộng 1,5m, lề đất hai bên rộng 1,0m. Đoạn tuyến được đầu tư xây dựng theo phương thức BOT, do nhà đầu tư là Công ty CP Xây dựng công trình 545 và Doanh nghiệp dự án là Công ty TNHH MTV CECO 545 BOT thực hiện hoàn thành tháng 11/2015. Ngoài ra, trên đoạn tuyến có các tuyến tránh Vĩnh Điện, cầu Bà Rén mới, cầu Hương An mới với quy mô nền mặt đường $B_n/B_m=12/11m$ do Cục QLDB III quản lý, khai thác.

+ Đoạn Km987 – Km1027 có bề rộng nền đường $B_m=20,5m$ gồm 04 làn xe rộng 14m, 02 làn hỗn hợp rộng 4,0m, dải phân cách giữa và dải an toàn rộng 1,5m, lề đất hai bên rộng 1,0m. Đoạn tuyến được đầu tư xây dựng theo phương thức BOT, do nhà đầu tư là Tổng công ty XDCTGT 5–CTCP thực hiện hoàn thành tháng 3/2015. Ngoài ra, trên đoạn tuyến có tuyến tránh Tp. Tam Kỳ (Km990+300 - Km996+300) có quy mô 04 làn xe, 02 làn hỗn hợp, có dải phân cách giữa và đoạn Km996+300 – Km996+1950 có quy mô 02 làn xe cơ giới, 02 làn xe hỗn hợp $B_n/B_m=12/11m$ do Cục QLDB III quản lý, khai thác.

- Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi từ Km0+000 – Km131+500 và đoạn đường nối từ Km131+500 – Km139+024 với QL.1 có tổng chiều dài 139,52 km được thông xe toàn tuyến đưa vào khai thác, sử dụng từ ngày 02/9/2018. Quy mô mặt cắt ngang đường cao tốc $B_n=26m$, gồm 04 làn xe rộng 15m, 02 làn dừng khẩn cấp rộng 5,0m, dải phân cách giữa và dải an toàn rộng 2,25m, lề đất rộng 2,0m. Đoạn nối từ Km131+500 – Km139+024 có quy mô 02 làn xe cơ giới, 02 làn xe hỗn hợp $B_n/B_m=12/11m$. Đoạn tuyến do Tổng công ty ĐTPT đường cao tốc Việt Nam làm chủ đầu tư và quản lý, khai thác; sử dụng các trạm thu phí trên tuyến theo phương thức thu phí kín để hoàn vốn cho dự án.

2. Công tác bảo đảm trật tự ATGT trên QL.1 qua địa bàn tỉnh Quảng Nam:

Đoạn tuyến từ Km955+187- Km987/QL.1 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có quy mô $B_n/B_m=16,5m/14m$ gồm 04 làn, có dải phân cách giữa, không có làn đường dành riêng cho xe thô sơ, nên nhiều xe ô tô vượt làn bên phải (làn đi chung với phương tiện xe thô sơ: xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp ...), kết hợp với ý thức chấp hành quy tắc giao thông chưa cao, tình trạng người dân đi ngược chiều trong phạm vi giữa hai điểm mở dải phân cách giữa để quay đầu xe; đây là nguyên nhân gây mất ATGT trên QL.1.

Bên cạnh đó, cùng với sự phát triển kinh tế xã hội của các huyện: Điện Bàn, Duy Xuyên, Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam trong thời gian vừa qua đã làm gia tăng lưu lượng xe vận tải phục vụ nhu cầu vận chuyển vật liệu cho công tác san lấp mặt bằng cho các khu công nghiệp, đô thị được quy hoạch phía Đông trên địa bàn; đây cũng là một trong những nguyên nhân có yếu tố ảnh hưởng đến tình trạng mất ATGT trên đoạn tuyến.

Trong quá trình quản lý theo dõi, Tổng cục ĐNVN thường xuyên kiểm tra và chỉ đạo Cục QLDBIII phối hợp với Sở GTVT Quảng Nam, Ban ATGT tỉnh Quảng Nam, nhà đầu tư/doanh nghiệp 02 dự án BOT và các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai các biện pháp nâng cao ATGT trên tuyến như (thường xuyên kiểm tra hiện trường, ban hành các văn bản yêu cầu dự án BOT thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì; điều chỉnh kịp thời các bất cập về tổ chức giao thông; lắp đặt đầy đủ biển báo, đèn cảnh báo nguy hiểm, đèn tín hiệu giao thông, điều chỉnh vị trí điểm mở dải phân cách giữa, sơn kẻ đường...); tăng cường kiểm soát tải trọng xe, giải tỏa tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ.

3. Phân luồng giao thông phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19:

Để phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, theo đề nghị của Sở GTVT Quảng Nam tại Công văn số 2769/SGTVT-VP ngày 06/9/2021, Cục QLDB III đã thực hiện lắp đặt biển chỉ dẫn tại vị trí đầu tuyến (nút giao Túy Loan, TP. Đà Nẵng) và cuối tuyến (nút giao đoạn đường nối cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi với QL.1, tỉnh Quảng Ngãi) để hướng dẫn cho các phương tiện vận chuyển hàng hóa, hành khách không có nhu cầu vào tỉnh Quảng Nam di chuyển theo tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; đến nay các biển báo chỉ dẫn này vẫn đang được duy trì.

4. Về tổ chức phân luồng giao thông vào đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi:

Để có cơ sở giải quyết kiến nghị của cử tri, trong điều kiện thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, Cục QLDB III đã có văn bản lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị về đề xuất phân luồng giao thông vào đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, bao gồm: Sở GTVT và Ban ATGT của Tp. Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi; Tổng công ty ĐTPT đường cao tốc Việt Nam; Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam, Hiệp hội vận tải tại các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Đà Nẵng; các nhà đầu tư dự án BOT, doanh nghiệp dự án thực hiện đầu tư quản lý, khai thác dự án mở rộng QL.1 địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị cho thấy ngoại trừ Hiệp hội vận tải tỉnh Quảng Nam thống nhất với đề xuất phân luồng giao thông vào đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi theo kiến nghị của cử tri, các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến (Sở GTVT TP. Đà Nẵng, tỉnh Quảng Ngãi; Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam, Hiệp hội vận tải tỉnh Quảng Ngãi, Đà Nẵng; các nhà đầu tư dự án BOT, doanh nghiệp dự án thực hiện đầu tư quản lý, khai thác dự án mở rộng QL.1 địa bàn tỉnh Quảng Nam: Công ty TNHH MTV CECO 545 BOT, Tổng Công ty XDCT giao thông 5-CTCP) đều chưa đồng thuận với phương án phân luồng giao thông mang tính cưỡng bức vào đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi. Lý do, việc thu phí trên đường cao tốc cao hơn trên QL.1, làm gia tăng áp lực lên giá cước vận tải và chi phí của doanh nghiệp vận tải. Ngoài ra, việc phân luồng giao thông cưỡng bức vào đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi sẽ ảnh hưởng rất lớn đến phương án tại chính của các nhà đầu tư BOT trên QL.1 và ảnh hưởng đến quyền lựa chọn của người tham gia giao thông.

Do vậy, việc phân luồng giao thông cường bức vào đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi cần được nghiên cứu, cân nhắc kỹ lưỡng theo tinh thần “bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng” đã được nêu tại Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tạo niềm tin với chính sách kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào hạ tầng GTVT của Chính phủ.

Để đảm bảo ATGT trên QL.1 đoạn đi qua địa phận tỉnh Quảng Nam, Bộ GTVT chỉ đạo Tổng cục ĐBVN, Cục QLDB III tiếp tục tăng cường phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát các bất cập trên tuyến QL.1 địa bàn tỉnh Quảng Nam để khắc phục kịp thời nhằm nâng cao ATGT trên tuyến; nghiên cứu bổ sung các đèn tín hiệu giao thông tại các vị trí giao cắt có lưu lượng phương tiện tham gia giao thông cao; tăng cường công tác kiểm soát tải trọng xe, giải tỏa tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ; tăng cường tuần tra, xử lý nghiêm tình trạng người điều khiển phương tiện vi phạm pháp luật giao thông đường bộ khi lưu thông trên QL.1.

Trên đây là trả lời của Bộ GTVT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để thông báo tới cử tri và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, góp ý của cử tri đối với ngành GTVT. *Ch*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Bộ (để tổng hợp);
- Tổng cục ĐBVN;
- Cục QLDB III;
- Lưu VT, KCHT(GN-3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Lê Đình Thọ

QUỐC HỘI KHÓA XV

**ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 53 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 02 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Nho Tuấn

Số: **3794**/LĐTBXH-VP

Hà Nội, ngày **26** tháng 10 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau kỳ họp thứ 1 Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 277/BDN ngày 30/8/2021, nội dung như sau:

*“Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xem xét, điều chỉnh cho người thờ cúng Mẹ Việt Nam Anh hùng được chuyển hồ sơ về nơi cư trú (ngoài tỉnh) để thờ cúng theo nguyện vọng của thân nhân Mẹ Việt Nam Anh hùng.”
(Kiến nghị số 02).*

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời như sau:

Ngày 09/12/2020, tại Phiên họp thứ 51, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV đã thông qua Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2021. Theo phân công của Chính phủ, hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết và các biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Đối với nội dung cử tri đề nghị, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin ghi nhận, tiếp thu ý kiến để phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan để hướng dẫn các địa phương trong quá trình triển khai, thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản quy định chi tiết Pháp lệnh.

Trên đây là trả lời của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời kiến nghị của cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQVN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ, Cục NCC;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, TH.

BỘ TRƯỞNG



Đào Ngọc Dung

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM
Số: 55 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH
Quảng Nam, ngày 09 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



[Signature]
Lê Nho Tuấn

Số: *3796* /LĐTBXH-VP

Hà Nội, ngày *26* tháng *10* năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau kỳ họp thứ 1 Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

136

03/12/21

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 277/BDN ngày 30/8/2021, nội dung như sau:

“Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp bộ, ngành liên quan hướng dẫn cụ thể đối với các trường hợp sau:

+ Theo quy định tại khoản 1, Điều 8, Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ quy định: **“Bệnh thần kinh ngoại biên cấp tính hoặc bán cấp tính (Acute, subacute peripheral neuropathy) quy định tại khoản 10 Điều 7 Thông tư này chỉ áp dụng với đối tượng có giấy tờ có giá trị pháp lý được xác lập trước ngày 30/4/1975 ghi nhận bị mắc bệnh thuộc nhóm bệnh thần kinh ngoại biên”**. Tuy nhiên, hầu hết các đối tượng không còn giấy tờ này nên không thể xác lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ;

+ Việc xác lập hồ sơ hưởng chế độ chất độc hóa học theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân còn gặp nhiều khó khăn, như: Một số đối tượng không phải là đảng viên nên hồ sơ thất lạc, không còn lưu trữ; một số đối tượng không có con ruột nhưng có con nuôi thì không được giải quyết chế độ. Thực tế, nhiều trường hợp đã xin con nuôi để nương tựa về già nhưng các loại giấy tờ, như giấy khai sinh, hộ khẩu... thể hiện là con (không ghi rõ con đẻ hoặc con nuôi).” (Kiến nghị số 01).

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời như sau:

Ngày 09/12/2020, tại Phiên họp thứ 51, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV đã thông qua Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2021. Theo phân công của Chính phủ, hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết và các biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Đối với nội dung cử tri đề nghị, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và địa phương nghiên cứu, đưa vào dự

thảo Nghị định quy định chi tiết và các biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, căn cứ, danh mục bệnh, dị dạng, dị tật liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học và trình tự thủ tục hồ sơ công nhận và giải quyết chính sách ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học).

Trên đây là trả lời của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời kiến nghị của cử tri./đ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Chủ tịch UBTTQVN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ, Cục NCC;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, TH.

BỘ TRƯỞNG



Đào Ngọc Dung

QUỐC HỘI KHÓA XV

**ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 56 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 09 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Nho Tuấn